

Ngày 30/06/2025	500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	-16.7%

	Q2/25	
ROE	1.9%	+/- YoY ▼ 5.8%

	Q2/25		
DT thuần	4.52	QoQ ▲ 0.77 ▲ 20.5%	YoY ▲ 0.58 ▲ 14.7%
		tỷ VNĐ	

	6T 2025	
DT thuần	8.27	YoY ▲ 1.70 ▲ 25.8%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN gộp	0.59	QoQ ▲ 0.42 ▲ 245%	YoY ▲ 0.28 ▲ 89.3%
		tỷ VNĐ	

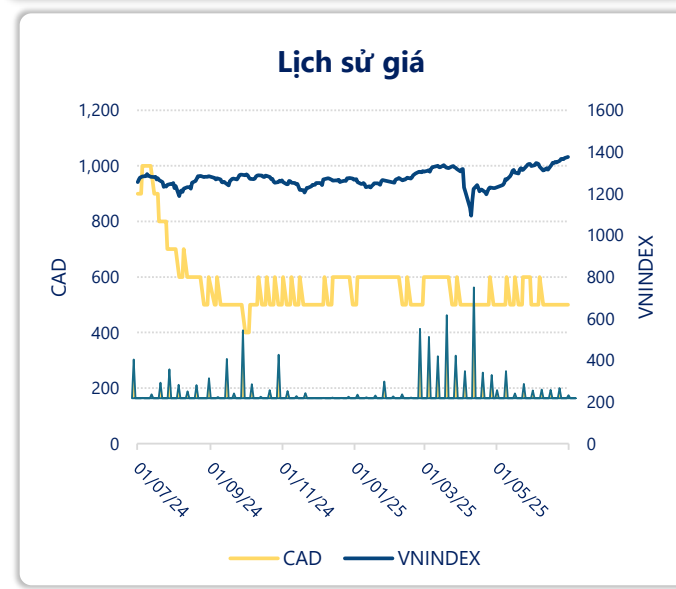
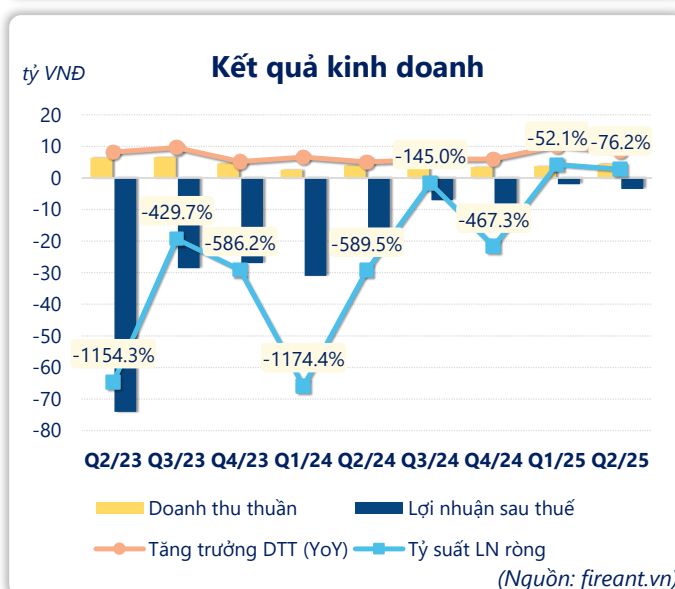
	6T 2025	
LN gộp	0.76	YoY ▲ 1.29 ▲ 242%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN thuần	-3.17	QoQ ▼ 1.49 ▼ 88.7%	YoY ▲ 19.7 ▲ 86.2%
		tỷ VNĐ	

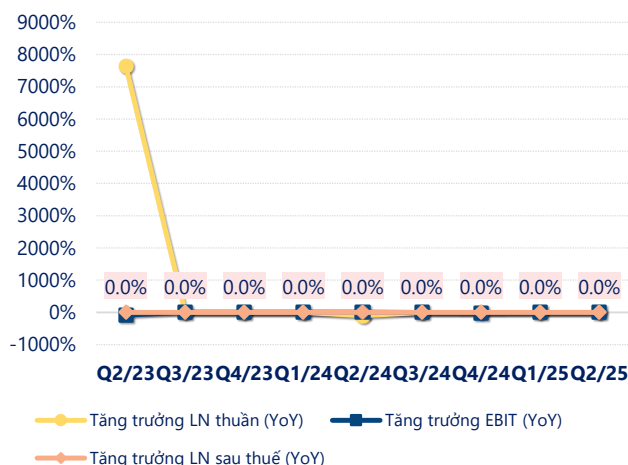
	6T 2025	
LN thuần	-4.85	YoY ▲ 48.8 ▲ 91.0%
		tỷ VNĐ

	Q2/25		
LN sau thuế	-3.45	QoQ ▼ 1.50 ▼ 76.7%	YoY ▲ 19.8 ▲ 85.1%
		tỷ VNĐ	

	6T 2025	
LN sau thuế	-5.40	YoY ▲ 48.8 ▲ 90.0%
		tỷ VNĐ

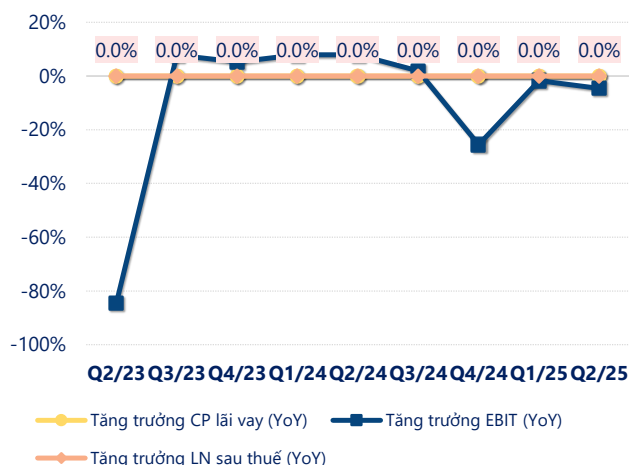


Tăng trưởng lợi nhuận



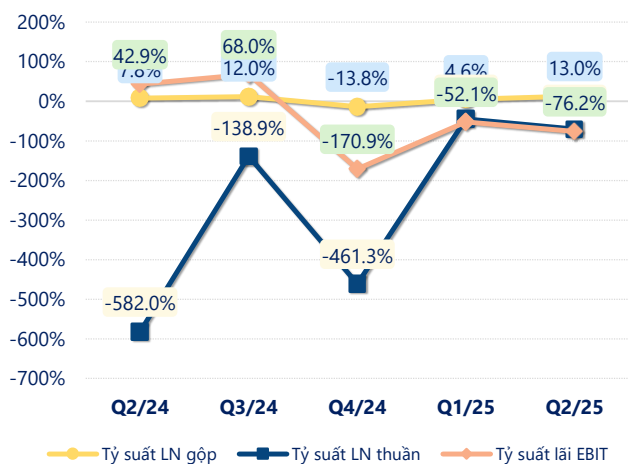
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



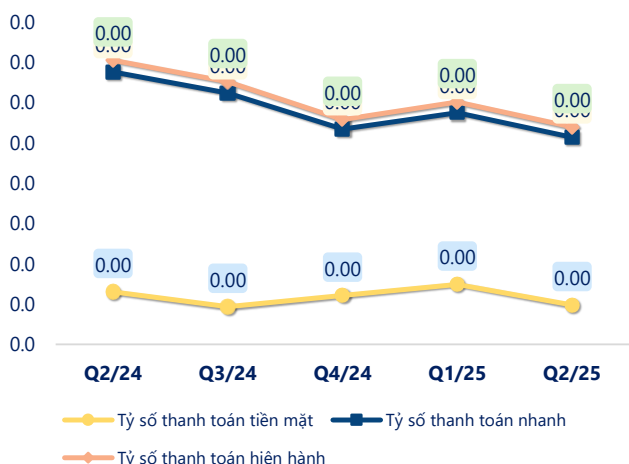
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



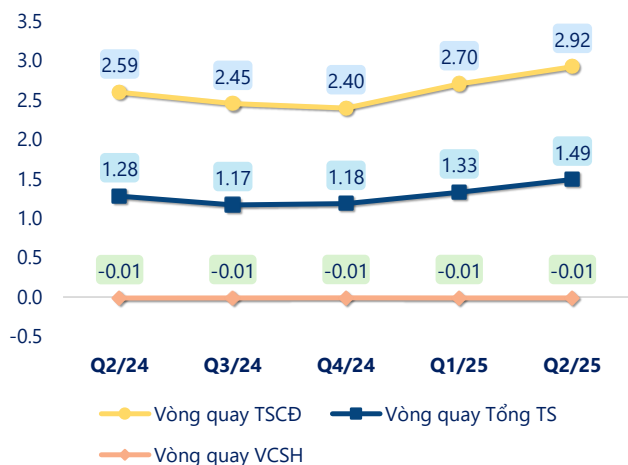
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



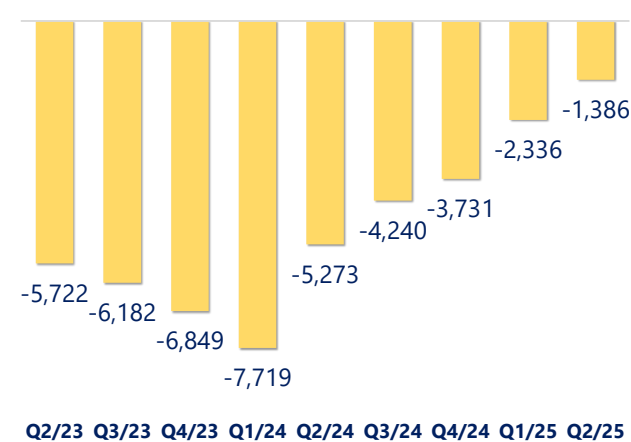
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	4.52	3.94	14.7%	8.27	6.57	25.8%
Giá vốn hàng bán	3.93	3.63	8.3%	7.51	7.11	5.6%
Lợi nhuận gộp	0.59	0.31	89.3%	0.76	-0.53	242%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.00	0.00	88.9%
Chi phí TC	3.11	22.6	-86.3%	4.22	51.6	-91.8%
Chi phí lãi vay	0	24.9	-100%	0	47.7	-100%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0.04	-100%
Chi phí QLDN	0.65	0.62	5.0%	1.39	1.42	-2.6%
LN thuần từ HĐKD	-3.17	-22.9	86.2%	-4.85	-53.6	91.0%
Lợi nhuận khác	-0.28	-0.29	4.8%	-0.55	-0.58	3.8%
LN trước thuế	-3.45	-23.2	85.1%	-5.40	-54.2	90.0%
Lợi nhuận sau thuế	-3.45	-23.2	85.1%	-5.40	-54.2	90.0%
LNST của CĐ cty mẹ	-3.45	-23.2	85.1%	-5.40	-54.2	90.0%

(Nguồn: fireant.vn)

